

Số: 15 /BC-BCĐATTP

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

VĂN BẢN ĐẾN

Số: 2870/12017

Tổng kết công tác thực hiện Chỉ thị 13/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về
Ngày 20 tháng 02 năm 2016 về
an toàn thực phẩm năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 02 năm 2017

CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NLS & 1

CV

Số:

720

ĐẾN

Ngày:

28/12/2017

BÁO CÁO

I. TỔNG QUAN

Năm 2016 là năm bão lề với nhiều sự kiện quan trọng: Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ 12, Đại Hội Đảng Bộ Thành Phố Đà Nẵng lần thứ 21, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Kinh tế - xã hội thành phố tiếp tục phát triển ổn định. Tổng sản phẩm trên địa bàn thành phố ước tăng trưởng 9,04% so với năm 2015. Đà Nẵng đón 58 chuyến tàu biển với 81.271 lượt khách quốc tế, tăng 3,6 lần so với năm 2015. Tổng lượng khách trong nước và quốc tế đến tham quan, du lịch Đà Nẵng ước đạt 5,51 triệu lượt, tăng 17,7% so với năm 2015. Trong đó, khách quốc tế ước đạt 1,66 triệu lượt, tăng 31,6% so với năm 2015, khách nội địa ước đạt 3,84 triệu lượt, tăng 12,5% so với năm 2015. Tổ chức và tham gia hai sự kiện thể thao lớn mang tầm quốc tế là cuộc đua thuyền buồm quốc tế Clipper Race 2015-2016 và Đại hội Thể thao bãi biển châu Á (ABG 5).

Về vệ sinh an toàn thực phẩm (ATTP):

Thủ tướng Chính phủ đã giao ban trực tuyến với các tỉnh, thành phố chỉ đạo quyết liệt công tác tổ chức thực hiện bảo đảm chất lượng vệ sinh ATTP;

Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 13/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP;

Chương trình phối hợp số 90/CTrPH/CP-DCTUBTWMTTQVN giữa Chính phủ và Đoàn chủ tịch Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam ngày 30/3/2016 về vận động và giám sát bảo đảm ATTP giai đoạn 2016 - 2020;

Quyết định số 629/QĐ-BNN-QLCL ngày 02/3/2016 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn Ban hành Kế hoạch hành động Năm cao điểm vệ sinh ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp;

Nhiều chính sách ngành Y tế thành phố Đà Nẵng cũng được Thành ủy, UBND thành phố đặc biệt quan tâm về tài chính, nhân sự, đặc biệt đã thành lập Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh ATTP do đồng chí Huỳnh Đức Thơ - Chủ tịch UBND thành phố làm Trưởng ban, đồng chí Đặng Việt Dũng - Phó Chủ tịch UBND thành phố làm Phó Trưởng ban.

Chỉ thị 09-CT/TU ngày 04/10/2016 của Thành ủy Đà Nẵng về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác ATTP trong tình hình mới.

Ngày 30-11-2016, Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng đã thông qua Quyết định số 2526-QĐ/TU ban hành Đề án thực hiện Chương trình “Thành phố 4 an” trên địa bàn Đà Nẵng đến năm 2020.

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Trung ương và lãnh đạo thành phố, cả hệ thống chính trị thành phố Đà Nẵng trong năm 2016 đã ra quân khẩn trương triển khai các hoạt động bảo đảm ATTP.

II. VIỆC TRIỂN KHAI, TỔ CHỨC THỰC HIỆN VỀ QUẢN LÝ AN TOÀN THỰC PHẨM

1. Việc ban hành văn bản pháp luật theo thẩm quyền

Trong năm 2016, Ban Chỉ đạo đã xây dựng, tham mưu, trình UBND thành phố ban hành 01 Chương trình phối hợp, 10 Quyết định, 05 Kế hoạch. Bên cạnh đó, các Sở chuyên môn cũng đã phối hợp trong việc xây dựng và trực tiếp ban hành các văn bản liên quan đến công tác ATTP trên địa bàn thành phố (*phụ lục đính kèm*).

2. Việc xây dựng, ban hành, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật địa phương về ATTP để quản lý

Trong năm 2016, UBND thành phố đã ban hành 02 Quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh: Quyết định số 3198/QĐ-UBND ngày 23/5/2016 về việc phê duyệt Bảng chấm điểm đánh giá nhà hàng, cơ sở ăn uống đạt chuẩn phục vụ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND ngày 02/11/2016 Ban hành quy định quản lý ATTP đối với sản phẩm nông lâm thủy sản đã qua chế biến không bao gói sẵn và sản phẩm rau, trái cây, thủy sản nhập vào tiêu thụ tại thành phố Đà Nẵng.

3. Việc chỉ đạo điều hành của UBND thành phố

- Thành lập Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP).

- 100% cấp quận, huyện, xã, phường kiện toàn Ban Chỉ đạo liên ngành về VSATTP, Chủ tịch UBND cùng cấp làm Trưởng ban và ban hành quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo liên ngành về VSATTP.

- Thành lập Tổ Công tác về ATTP trực thuộc Văn phòng UBND thành phố.

- Tổ chức họp Ban Chỉ đạo và các cuộc họp chuyên đề về ATTP; Hội nghị triển khai Tháng hành động vì ATTP và triển khai các hoạt động trong Tháng hành động trên địa bàn thành phố.

- Tổ chức ký kết Chương trình phối hợp vận động giám sát bảo đảm ATTP giai đoạn 2016 - 2020 giữa UBND thành phố và Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố.

- Thành ủy Đà Nẵng ban hành Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 04/10/2016 về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác ATTP trong

tình hình mới.

- Báo cáo kết quả 05 năm thực hiện Chỉ thị 08-CT/TW ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề ATTP trong tình hình mới; kết quả công tác bảo đảm ATTP trong Tháng hành động vì ATTP năm 2016; kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về ATTP giai đoạn 2011 - 2016 trên địa bàn thành phố.

4. Công tác quy hoạch sản xuất thực phẩm

Thành phố đã quy hoạch, đầu tư vùng chuyên canh rau với quy mô khoảng 87,11 ha tại các xã Hòa Phong, Hòa Nhơn, Hòa Khương, Hòa Tiến và phường Hòa Thọ Đông. Đến nay cơ bản đã đạt được mục tiêu của dự án QSEAP (*hoàn thiện các hạng mục về cơ sở hạ tầng, hình thành được 5 vùng sản xuất rau an toàn có cơ sở hạ tầng đồng bộ về giao thông, điện, nước, nhà sơ chế*). Đã chứng nhận sản xuất rau an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP cho 14 ha ở một số vùng. Tuy nhiên, diện tích sản xuất được đầu tư mới đạt 40/87,11 ha, việc sản xuất rau ở các vùng rau còn hạn chế một phần do nguồn nhân lực (chủ yếu là người cao tuổi) và khả năng tích tụ đất đai hạn chế, manh mún, việc giải quyết đầu ra cho sản phẩm rau còn nhiều bất cập.

5. Hệ thống cơ quan chuyên môn về quản lý ATTP

a) Tuyến thành phố

- Sở Y tế có 6 phòng chuyên môn và thanh tra Sở, 28 đơn vị trực thuộc. Trong đó: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm có 26 biên chế/32 cán bộ, là cơ quan tham mưu và thực hiện công tác ATTP ngành y tế; Trung tâm Y tế Dự phòng thực hiện công tác kiểm nghiệm thực phẩm.

- Sở Công Thương có 8 phòng chức năng và 4 đơn vị trực thuộc. Trong đó: phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường là đơn vị tham mưu và thực hiện công tác quản lý ATTP ngành công thương; Thanh tra Sở thực hiện thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về ATTP; Chi cục Quản lý thị trường thực hiện kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính về xuất xứ hàng hóa, nguồn gốc, nhãn hiệu hàng hóa trong sản xuất, kinh doanh, vận chuyển thực phẩm.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có 6 phòng chức năng và 9 đơn vị trực thuộc: Trong đó có 5 cơ quan tham mưu và thực hiện công tác quản lý ATTP là Chi cục Thủy sản; Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chi cục Thủy lợi; Chi cục Chăn nuôi và Thú y; Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản có 17 biên chế/ 20 cán bộ.

b) Tuyến quận, huyện

- 6 quận có 2 phòng chức năng thực hiện công tác quản lý ATTP trên địa bàn, Phòng Y tế, Phòng Kinh tế; huyện Hòa Vang có Phòng Y tế, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham gia thực hiện.

- Mỗi quận, huyện có 1 Đội Y tế dự phòng trực thuộc Trung tâm Y tế quận, huyện làm công tác chuyên môn về ATTP.

- Phòng Y tế 7 quận, huyện có 36 cán bộ (bình quân 5,14 cán bộ/ quận huyện).

c) Tuyển phường xã: Số người tham gia quản lý chất lượng ATTP là 56 người (trung bình là 1 người/xã, phường) ngoài ra còn kiêm nhiệm công việc khác của đơn vị.

d) Thanh tra chuyên ngành ATTP: Tại thành phố đã thành lập Thanh tra Chi cục ATVSTP có 9 biên chế/12 cán bộ và Thanh tra Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản có 2 biên chế/2 cán bộ. Ngoài ra, trong Ngành nông nghiệp còn có hệ thống thanh tra chuyên ngành về thú y, thủy sản, bảo vệ thực vật.

6. Đầu tư ngân sách cho công tác quản lý ATTP

Ngân sách UBND thành phố cho các hoạt động bảo đảm ATTP năm 2016 là 7.266.000.000 đồng (*bảy tỷ hai trăm sáu mươi sáu triệu đồng*) trong đó các sở, ngành: 6.561.000.000 đồng; Công an thành phố: 120.000.000 đồng; Mặt trận, đoàn thể: 235.000.000 đồng; khối quận, huyện: 350.000.000 đồng.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

1. Quản lý ATTP trong sản xuất, kinh doanh, vận chuyển, bảo quản thực phẩm tươi sống

Hằng năm, thành phố tiêu thụ khoảng 140.000 tấn rau củ quả, sản xuất tại địa phương khoảng 9.000 - 10.000 tấn, nhập từ các tỉnh và nhập khẩu khoảng 131.000 tấn. Tiêu thụ 45.912 tấn thịt gia súc, gia cầm, chăn nuôi tại địa phương khoảng 1.800 tấn, nhập từ các tỉnh khoảng 36.000 tấn, nhập khẩu 9.912 tấn. Sản lượng thủy sản nước ngọt nuôi trồng tại địa phương hằng năm 1.000 tấn, lượng thủy sản đánh bắt nhập vào cảng cá khoảng 80.000 tấn, lượng mua bán tại Chợ đầu mối thủy sản Thọ Quang khoảng 130.000 tấn/năm.

a) Trong sản xuất, kinh doanh, vận chuyển sản phẩm có nguồn gốc thực vật

- Kiểm tra cấp Giấy xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn cho 03 đơn vị Công ty TNHH MTV Khoa Hưng Thịnh, Công ty TNHH MTV TMDV Siêu thị CoopMart Đà Nẵng, Liên hiệp hợp tác xã Liên Thành (*cửa hàng thực phẩm an toàn*).

- Cấp giấy xác nhận sản phẩm an toàn đối với 10 loại sản phẩm rau sản xuất tại cơ sở Tâm An Farm Hòa Khương.

- Ngày 23/12/2016 tổ chức ký kết với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng về cung ứng thực phẩm an toàn cho thành phố.

- Giám sát ô nhiễm sinh học, hóa học trong sản phẩm thực vật: Lấy 1.166 mẫu sản phẩm thực vật xét nghiệm các chỉ tiêu vi sinh vật, hóa học. Kết quả 1.132 mẫu đạt yêu cầu, 34 mẫu không đạt (chiếm tỉ lệ 2,9%).

+ Cụ thể: 182 mẫu rau, củ, quả xét nghiệm về chỉ tiêu thuốc bảo vệ thực vật, kết quả 172 mẫu đạt, 10 mẫu không đạt (*01 mẫu bắp cải Đà Lạt có dư lượng hoạt chất Carbendazim; 01 mẫu Nho Trung Quốc có hoạt chất Hexaconazole; 01 mẫu Táo Ninh Thuận có hoạt chất Carbendazim; 01 mẫu nhiễm hoạt chất Difenoconazole; 03 mẫu nhiễm hoạt chất Cyhalothrin, Cypermethrin; 3 mẫu tồn dư thuốc BVTV*); xét nghiệm nhanh 940 mẫu rau, củ, quả về chỉ tiêu thuốc BVTV, kết quả 937 mẫu đạt, 3 mẫu không đạt (*01 mẫu bắp cải Đà Lạt; 01 mẫu cải ngọt Gia Lai; 01 mẫu súp lơ Trung Quốc*); 10 mẫu tương ớt, ót bột để kiểm tra chỉ tiêu

Rhodamine B, kết quả 10 mẫu đều đạt; 27 mẫu măng và dưa cải xét nghiệm chỉ tiêu Vàng Ô (*Auramine O*), kết quả 7 mẫu đạt, 20 mẫu không đạt; 7 mẫu cà phê xét nghiệm chỉ tiêu cafein, kết quả 6 mẫu đạt, 01 mẫu hàm lượng cafein thấp hơn mức công bố.

b) Trong chăn nuôi, giết mổ, vận chuyển, bày bán, kiểm dịch động vật

- Có 103 cơ sở chăn nuôi quy mô từ 50 con trở lên.

- 08 cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, với tổng công suất giết mổ ngày đêm khoảng 60-70 trâu bò, 1.000-1.200 heo, 2.400- 2.500 gia cầm. Trong đó, có 01 cơ sở giết mổ quy mô lớn là Trung tâm chế biến gia súc, gia cầm, 04 cơ sở do Hợp tác xã quản lý được phép hoạt động với quy mô nhỏ đã được hỗ trợ hệ thống giết mổ treo, các cơ sở giết mổ đã tổ chức lại việc vận chuyển sản phẩm động vật sau giết mổ bằng xe chuyên dùng, nhưng phần lớn các cơ sở này vẫn chưa đảm bảo về vệ sinh môi trường (*Hòa Thọ Tây thuộc quận Cẩm Lệ; Hòa Phước, Hòa Phong, Hòa Tiến thuộc huyện Hòa Vang*).

- Giám sát ô nhiễm sinh học, hóa học trong động vật và sản phẩm động vật: Lấy 441 mẫu sản phẩm động vật xét nghiệm các chỉ tiêu vi sinh vật, hóa học. Kết quả 432 mẫu đạt yêu cầu, 9 mẫu không đạt.

+ Cụ thể: 166 thịt xét nghiệm về chỉ tiêu Clenbuterol, Salbutamol, Ractopamine, Auramine O, Sulfadimidin, kết quả 166 mẫu đều đạt (*36 mẫu thịt ăn chăn nuôi; 44 mẫu thịt heo; 16 mẫu thịt bò; 34 mẫu thịt gà; 36 mẫu nước tiểu heo*); xét nghiệm nhanh 255 mẫu nước tiểu heo về chỉ tiêu Salbutamol, kết quả 255 đều đạt yêu cầu; 10 mẫu nem chua xét nghiệm chỉ tiêu Natri nitrit, hàn the, *Salmonella*, kết quả 10 mẫu đều đạt yêu cầu; 10 mẫu chả xét nghiệm chỉ tiêu Natri benzoat, hàn the. Kết quả 01 mẫu đạt, 9 mẫu không đạt chỉ tiêu Natri benzoat.

c) Trong nuôi trồng, đánh bắt, khai thác, chế biến thủy sản và các sản phẩm thủy sản

- Tổng số có 1.167 tàu cá (*không kể thúng chai lắp máy*) với tổng công suất là 200.725,6 CV công suất bình quân 172 CV/tàu.

- Nuôi trồng thủy sản: có 450 ha diện tích nuôi thủy sản nước ngọt, trong đó diện tích nuôi ao 147,427 ha, còn lại tận dụng nuôi tại các hồ chứa nước; nuôi tôm nước lợ khoảng 28,6 ha tại xã Hòa Liên và 15,3 ha tại phường Hòa Quý.

- Giám sát ô nhiễm sinh học, hóa học trong thủy sản: Lấy 238 mẫu thủy sản xét nghiệm các chỉ tiêu vi sinh vật, hóa học. Kết quả 237 mẫu đạt yêu cầu, 01 mẫu không đạt.

+ Cụ thể: 18 mẫu tại các kho lạnh xét nghiệm chỉ tiêu phenol, kim loại nặng (*cadimi, chì, thủy ngân, và methyl thủy ngân*), kết quả 18 mẫu đạt; 16 mẫu tại Cảng cá Thọ Quang xét nghiệm chỉ tiêu xyanua, kết quả 16 mẫu đạt; 20 mẫu xét nghiệm chỉ tiêu Asen tổng số và Asen vô cơ, kết quả 20 mẫu đạt; 46 mẫu xét nghiệm chỉ tiêu *Staphylococcus aureus*, E.Coli, Ure, Chloramphenicol, Trifluralin, Chì, kết quả 45 mẫu đạt, 01 mẫu không đạt về chỉ tiêu *Staphylococcus aureus*; 08 mẫu chả cá để kiểm tra chỉ tiêu Natribenzoat, Poly phosphat, kết quả 8 mẫu đạt; 10 mẫu thủy sản khô để kiểm tra chỉ tiêu Aflatoxin B1, Trichlorfon, kết quả 10 mẫu đạt;

xét nghiệm nhanh 130 mẫu thủy sản tại 80 tàu cá về chỉ tiêu hàn the, kết quả các mẫu đều đạt.

2. Quản lý ATTP trong nhập khẩu thực phẩm

Khoa Xét nghiệm - Trung Tâm Y tế dự phòng Đà Nẵng đã được Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế và Vụ Khoa học và Công nghệ - Bộ Công Thương chỉ định thực hiện công tác kiểm tra Nhà nước về thực phẩm nhập khẩu tại cửa khẩu Đà Nẵng thuộc trách nhiệm quản lý của hai Bộ.

Kiểm tra hàng thực phẩm nhập khẩu qua cảng Tiên Sa trong năm 2016 được 336 lô hàng thực phẩm, 100% các lô hàng đạt chất lượng nhập khẩu.

3. Quản lý ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm

a) Việc cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở chế biến, kinh doanh thực phẩm; cấp Giấy tiếp nhận công bố hợp quy và Giấy xác nhận phù hợp quy định ATTP

- Nhóm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc ngành Y tế quản lý:

+ Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP lũy tích đến nay, được 3.579/3.722 cơ sở, đạt tỷ lệ cấp 96,2%. (*sản xuất chế biến thực phẩm 241/243 cơ sở, đạt 99,2%; kinh doanh thực phẩm 121/124 cơ sở, đạt 97,6%; dịch vụ ăn uống 3.217/ 3.355 cơ sở, đạt 95,9%*). Cụ thể như sau:

Tuyến thành phố: trong năm 2016, cấp 440 Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. Lũy tích cấp 1.264/1.264 cơ sở, đạt tỷ lệ 100%.

Tuyến quận, huyện (7 Phòng Y tế): Lũy tích cấp 1.790/ 1.911 cơ sở, đạt tỷ lệ 93,7%. (*Thanh Khê 199/217; Sơn Trà 252/329; Cẩm Lệ 136/147; Liên Chiểu 192/192; Ngũ Hành Sơn 140/150; Hòa Vang 141/146; Hải Châu 730/730*).

Tuyến xã phường (56 xã phường): Lũy tích cấp 525/ 547 cơ sở, đạt tỷ lệ 96,0%.

+ Trong năm 2016, cấp 52 Giấy tiếp nhận công bố hợp quy và 174 xác nhận phù hợp quy định ATTP. Lũy tích đến nay có 243 sản phẩm được cấp Giấy tiếp nhận công bố hợp quy và 636 Giấy xác nhận phù hợp quy định ATTP.

+ Trong năm 2016, Tiếp nhận 34 hồ sơ đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo, hội nghị, hội thảo thực phẩm, cấp 34 giấy xác nhận quảng cáo.

- Nhóm cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu thông phân phối thực phẩm thuộc ngành Công thương quản lý:

+ Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP lũy tích đến nay, được 462/ 1.240 cơ sở, đạt tỷ lệ cấp 37,3%. Cụ thể như sau:

Tuyến thành phố: trong năm 2016 cấp 152 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP và lũy kế cấp được 346/370 cơ sở, đạt tỷ lệ 93,5%. Trong đó, 72 sản xuất, 274 kinh doanh, 20 cơ sở đã được cấp phép trước đây vẫn còn trong thời hạn.

Tuyến quận, huyện (7 Phòng Kinh tế): Lũy tích cấp 116/ 870 cơ sở, đạt tỷ lệ 13,3%. (*Thanh Khê 47/ 93; Sơn Trà 09/ 50; Cẩm Lệ 16/ 190; Liên Chiểu 6/ 38; Ngũ Hành Sơn 05/ 37; Hòa Vang 12/ 379; Hải Châu 21/ 83*).

+ Cấp 1.100 Giấy xác nhận kiến thức ATTP cho người trực tiếp chế biến, kinh doanh thực phẩm và chủ cơ sở.

- Nhóm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc ngành Nông nghiệp quản lý:

+ Trong năm, cấp 124 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, lũy kế cấp 268/773 cơ sở, đạt 34,7%. Cụ thể: 267/458 cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản, đạt tỷ lệ 58,3%; 01/315 tàu cá.

+ Kiểm tra, xếp loại theo Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT. Trong năm 2016, kiểm tra 634/832 cơ sở, đạt tỷ lệ 76,2% (*135 cơ sở loại A, 465 cơ sở loại B, 4 cơ sở loại C, 30 cơ sở tạm ngưng hoạt động*). Cụ thể: Kiểm tra 59/59 cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp, đạt tỷ lệ 100% (*trong đó: 35 cơ sở loại A, 23 cơ sở loại B, 01 cơ sở tạm dừng hoạt động*); kiểm tra 260/458 cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản, đạt tỷ lệ 56,76% (*trong đó 99 cơ sở loại A, 128 cơ sở loại B, 04 cơ sở loại C, 29 cơ sở tạm dừng hoạt động, nâng cấp*); kiểm tra 315/315 tàu cá, đạt tỷ lệ 100% (*01 tàu xếp loại A, 314 tàu xếp loại B*).

b) Việc quản lý ATTP đối với các cơ sở thuộc diện không cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP

- Cơ sở dịch vụ ăn uống chưa đăng ký kinh doanh (2.425 cơ sở), thức ăn đường phố (2.125 cơ sở), kinh doanh thực phẩm chưa đăng ký kinh doanh (102 cơ sở). 56 xã phường tổ chức ký cam kết bão dãm ATTP được 4.616/ 4.652 cơ sở, đạt tỷ lệ 99,2% (*Hải Châu 963/963; Thanh Khê 731/731; Sơn Trà 953/957; Cẩm Lệ 669/694; Liên Chiểu 689/689; Hòa Vang 440/447; Ngũ Hành Sơn 171/171*).

- Cơ sở sản xuất bạn đầu nhỏ lé có 4.777 hộ. Các địa phương đã tổ chức ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn theo Thông tư 51/2014/TT-BNNPTNT cho 3.703/ 4.777 hộ, đạt tỷ lệ 77,5%. (*Hải Châu 78/ 78, đạt tỷ lệ 100%; Cẩm Lệ 238/ 238, đạt tỷ lệ 100%; Thanh Khê 138/ 158, đạt tỷ lệ 87%; Liên Chiểu 726/726, đạt tỷ lệ 100%; Sơn Trà 493/ 556, đạt tỷ lệ 89%; Ngũ Hành Sơn có 471/ 1.462, đạt tỷ lệ 32%; Hòa Vang 1.384/ 1.384, đạt tỷ lệ 100%; Chi cục Thủy sản ký cam kết 175 tàu cá có công suất máy từ 20-90 CV*).

- Cơ sở sản xuất nhỏ lé, kinh doanh thực phẩm tổng hợp, Phòng Kinh tế quận, huyện đã tổ chức ký Bản cam kết bão dãm ATTP, lũy kế đến nay được 8.218/9.542 cơ sở, đạt tỷ lệ 86,1% (*Thanh Khê 958/1053; Sơn Trà 1.439/ 1.741; Cẩm Lệ 1.070/ 1.295; Liên Chiểu 1.285/ 1.253; Ngũ Hành Sơn 540/ 878; Hòa Vang 711/ 668; Hải Châu 2.215/ 2.654*).

c) Đối với thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng

Quản lý 114 cơ sở kinh doanh thực phẩm chức năng, trong đó 59 cơ sở thuộc địa phương quản lý, 55 cơ sở thuộc Cục ATTP quản lý, các cơ sở này đã được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

d) Đối với rượu, bia, nước giải khát và sữa ché biến

Sở Công Thương quản lý 77 cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng bia, rượu, nước giải khát và sữa ché biến. Trong đó, cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều

kiện ATTP cho 67 cơ sở (12 cơ sở sản xuất, 55 cơ sở kinh doanh), 10 cơ sở còn lại vẫn còn hạn.

d) Đối với các cơ sở chế biến, kinh doanh thực phẩm, cơ sở dịch vụ ăn uống

- Bếp ăn tập thể khu công nghiệp, khu chế xuất (54 công ty, doanh nghiệp): Các nhà máy, xí nghiệp tổ chức bữa ăn cho công nhân ngay tại cơ sở, các hoạt động bao đảm ATTP đã được thực hiện, đa phần các doanh nghiệp trực tiếp hợp đồng với cơ sở chế biến cung cấp suất ăn cho công nhân. Một số doanh nghiệp đã có một bộ phận có chức năng (phòng y tế) theo dõi, giám sát hoạt động chế biến, cung cấp suất ăn.

- Bếp ăn tập thể trong trường học: 312 trường, học (76 trường có cảng tin, 213 trường có bếp ăn tập thể, 23 trường có bếp ăn tập thể và cảng tin) và 663 nhóm trẻ gia đình.

+ Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hướng dẫn các trường mầm non cài đặt và sử dụng phần mềm VTK 3.0 định lượng khẩu phần ăn hàng ngày của trẻ.

+ 100% các trường học có bếp ăn tập thể, cảng tin đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, ký cam kết thực hiện bao đảm ATTP. Thực hiện tốt phong trào 4 sạch “ăn sạch, ở sạch, uống sạch, chơi sạch”. Phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra công tác bảo đảm ATTP, rà soát các cơ sở kinh doanh cung ứng thực phẩm đến trường học (có 76 cơ sở cung ứng thực phẩm). Tổ chức treo băng rôn, khẩu hiệu hưởng ứng Tháng hành động vì ATTP. Tổ chức giảng dạy lồng ghép, tích hợp nội dung ATTP vào môn giáo dục sức khỏe và môn khoa học.

+ Ngoài ra, các trường học đã triển khai nhiều hoạt động khác như: bão đảm vệ sinh môi trường; y tế học đường; phòng chống dịch bệnh; ký cam kết không ăn quà vặt trước cổng trường.

+ Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại như: Trang bị bảo hộ lao động cho nhân viên cấp dưỡng chưa đầy đủ, labo rửa tay trước khi ăn còn thiếu; vệ sinh khu chế biến, phục vụ ăn uống, nhà vệ sinh công cộng chưa đạt yêu cầu; thực hiện kiểm thực 3 bước chưa đúng theo quy định; sử dụng nguyên liệu thực phẩm đã hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc để chế biến thức ăn vẫn còn diễn ra.

- Cơ sở dịch vụ ăn uống có đăng ký kinh doanh (3.355 cơ sở) triển khai tương đối tốt trong các nhà hàng, khách sạn, resort về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ chế biến và phục vụ ăn uống, nguyên liệu mua có nguồn gốc, bảo quản thực phẩm đảm bảo nhiệt độ, hợp vệ sinh. Hầu hết nhân viên phục vụ được đào tạo từ các trường lớp chuyên ngành. Tuy nhiên vẫn còn tồn tại việc sử dụng đồ hộp bảo quản lâu ngày đã hết hạn sử dụng để chế biến thức ăn.

e) Đối với các chợ, siêu thị

- Trên địa bàn thành phố có 70 chợ truyền thống (8 chợ hạng 1, 18 chợ hạng 2 và 44 chợ hạng 3). UBND thành phố Đà Nẵng đã ban hành Quyết định 35/2016/QĐ-UBND ngày 02/11/2016 quy định quản lý ATTP đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản đã qua chế biến không bao gói sẵn và sản phẩm rau, trái cây, thủy hải sản nhập vào tiêu thụ tại thành phố, góp phần kiểm soát chất lượng ATTP đối với thực phẩm rau củ quả nhập vào thành phố. Tuy nhiên, việc thực hiện các quy

định về ATTP tại các chợ thuộc huyện vẫn còn bát cập như cơ sở vật chất còn hạn chế, hệ thống cống rãnh thoát nước thải chưa đảm bảo, khả năng lây nhiễm khuẩn đến thực phẩm cao. Vẫn xảy ra tình trạng tư thương sử dụng các hóa chất bảo quản thực phẩm không rõ nguồn gốc, đặc biệt là với rau, củ, quả, nội tạng động vật.

- Sở Công Thương phối hợp với UBND các quận, huyện lập dự toán kinh phí sửa chữa nâng cấp chợ bao đảm ATTP theo lộ trình: Đến nay đã xây dựng được 01 chợ bao đảm ATTP (chợ Hòn); năm 2017 xây dựng chợ hạng 2 là chợ bao đảm ATTP; giai đoạn 2018 - 2020 sẽ xây dựng chợ hạng 3 là chợ bao đảm ATTP.

- Tổ chức ký cam kết bao đảm ATTP đối với 04 chợ (chợ Hòn, chợ Cồn, chợ Đồng Đa, chợ Đầu mối Hòa Cường) thuộc thành phố quản lý, 22 siêu thị và cơ sở phân phối. Ban quản lý chợ quận, huyện đã hoàn thành việc ký cam kết đối với các chợ theo phân cấp quản lý (70 chợ truyền thống: 8 chợ hạng 1, 18 chợ hạng 2 và 44 chợ hạng 3).

- Hiện nay, 6 trung tâm thương mại, 50 siêu thị lớn nhỏ trên địa bàn có sự đầu tư trang thiết bị, dụng cụ cho việc kiểm soát chất lượng ATTP đối với nguồn nguyên liệu cung cấp cho siêu thị nên nhìn chung thực phẩm tại siêu thị đáp ứng yêu cầu về ATTP: Nguồn cung cấp thực phẩm; thực phẩm các loại có đủ nhãn mác theo quy định và được luân chuyển thường xuyên để đảm bảo không quá hạn sử dụng, không bị hư hỏng biến chất; có đủ các thiết bị bảo quản thực phẩm; nhân viên được tập huấn và xác nhận kiến thức ATTP và có ý thức trong hoạt động kinh doanh thực phẩm. Các siêu thị đã được chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

g) Đối với vật liệu bao gói, bao bì chứa đựng thực phẩm

Công tác quản lý đối loại hình này chỉ mới tập trung đối với 16 cơ sở sản xuất chai nhựa pét, bao ni lon, các cơ sở này đã được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, giấy công bố tiêu chuẩn sản phẩm, và kiểm tra định kỳ hàng năm. Chưa thực hiện kiểm tra, kiểm soát, lấy mẫu xét nghiệm đối với các sản phẩm bao bì chứa đựng, lưu thông, buôn bán trên thị trường.

h) Đối với chất phụ gia, chất hỗ trợ chế biến, chất bảo quản thực phẩm

Trên địa bàn thành phố hiện có 5 cơ sở kinh doanh hóa chất, phụ gia thực phẩm có đăng ký kinh doanh đã được kiểm soát tốt về ATTP (các cơ sở này đã được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, có lưu trữ hồ sơ công bố đối với từng loại phụ gia thực phẩm, các phụ phụ gia được bày bán có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, chưa phát hiện cơ sở kinh doanh các chất phụ gia thực phẩm ngoài danh mục cho phép của Bộ Y tế). Tuy nhiên, chưa phát hiện được các cơ sở kinh doanh hóa chất, phụ gia thực phẩm không đăng ký kinh doanh, chưa kiểm soát được việc mua bán và sử dụng hàn the, phẩm màu và chất bảo quản cầm sử dụng ở các cơ sở sản xuất nhỏ lẻ, chế biến thủ công.

4. Việc kiểm soát các nguy cơ gây mất ATTP

- Giám sát ô nhiễm sinh học, hóa học đối với các sản phẩm thực phẩm đã qua chế biến, lưu thông trên thị trường: Lấy 256 mẫu thực phẩm xét nghiệm chỉ tiêu vi sinh vật, hóa học. Kết quả 218 mẫu đạt, 38 mẫu không đạt. Cụ thể:

+ 28 mẫu thực phẩm đã qua chế biến (10 bún, 8 mỳ, 01 sợi phở, 01 sợi bánh canh, 01 bánh cuốn, 02 cháo, 04 rượu) tại 25 cơ sở sản xuất, kinh doanh ở quận

Thanh Khê, Liên chiểu và huyện Hòa Vang để xét nghiệm các chỉ tiêu hóa lý (*formaldehyde, hàn the, natri benzoate, kali sorbate, tinopal, axit oxalic, Auramine O*). Kết quả 27 mẫu đạt, 01 mẫu chả có hàm lượng natri benzoate vượt ngưỡng cho phép 1,5 lần.

+ 31 mẫu nước uống đóng chai tại cơ sở sản xuất, xét nghiệm chỉ tiêu E.coli, Liên cầu phân, P.aeruginosa. Kết quả 21 mẫu đạt, 10 mẫu không đạt (*01 mẫu bị nhiễm 3 chỉ tiêu nêu trên; 02 mẫu nhiễm E.coli, Liên cầu phân; 7 mẫu nhiễm P.aeruginosa*).

+ 109 mẫu thực phẩm lưu thông trên thị trường. Kết quả 82 mẫu đạt, 27 mẫu không đạt. Cụ thể như sau: 8 cá bò khô tẩm xét nghiệm chỉ tiêu chì, cadimi, chất bảo quản đều đạt; 03 mực khô xét nghiệm chỉ tiêu chì, cadimi, chất bảo quản đều đạt; ; 13 nước mắm, 5 mắm nêm, 10 mắm ruốc, 03 mắm cá cơm, 01 mắm tôm xét nghiệm chỉ tiêu chì, cadimi, chất bảo quản đều đạt; 16 mẫu kem xét nghiệm chỉ tiêu cyclamat, saccarin, aspartame, Acesulfame K đều đạt; 9 mẫu Sirô (*đồ uống không cồn*) xét nghiệm chỉ tiêu cyclamat, saccarin, aspartame, Acesulfame K đều đạt; 9 mực rim xét nghiệm chỉ tiêu chì, cadimi, chất bảo quản có 2 mẫu không đạt (*01 nhiễm chì, 01 nhiễm cadimi*); 10 mẫu chả xét nghiệm chỉ tiêu hàn the, natri benzoate, 10 mẫu không đạt chỉ tiêu natri benzoate; 10 mẫu mứt trái cây xét nghiệm chỉ tiêu đường cyclamate, phẩm màu vô cơ, 3 không đạt chỉ tiêu phẩm màu vô cơ; 12 mẫu thịt bò khô xét nghiệm chỉ tiêu natri benzoate, phẩm màu vô cơ, 12 mẫu không đạt (*10 mẫu không đạt chỉ tiêu natri benzoate; 2 mẫu không đạt chỉ tiêu phẩm màu, natri benzoate*)

+ 88 mẫu thức ăn tại 42 khách sạn phục vụ Đại hội thể thao bãi biển Châu Á lần thứ 5 (ABG5) xét nghiệm chỉ tiêu E.coli, S.aureus, Salmonella, V.parahaemolyticus, Cl. Perfringens và tổng số vi sinh vật hiếu khí. Kết quả 88 mẫu đều đạt.

- Chưa xây dựng được hệ thống cảnh báo nguy cơ mất ATTP, và thực hiện truy xuất nguồn gốc thu hồi, xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn.

5. Kiểm nghiệm thực phẩm

- Trung Tâm Y tế Dự Phòng trực thuộc Sở Y tế, có khoa xét nghiệm đã được Tổ chức Vilas Việt Nam công nhận năng lực phòng thử nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2005, Mã số Vilas 550 (29 chỉ tiêu xét nghiệm được công nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2005). Về nhân lực có 12 biên chế/ 20 cán bộ, đã triển khai xét nghiệm được chỉ tiêu aflatoxin, một số chất bảo quản và kim loại nặng trong thực phẩm. Về cơ sở labo hóa học có diện tích 60 m², labo độc tố có diện tích 60 m², la bo vi sinh vật, nấm móc có diện tích 120 m². Tuy nhiên do một số trang thiết bị hiện có đã quá cũ trên 13 năm sử dụng nên hay bị hỏng (sắc ký lồng cao áp, sắc ký khí, quang phổ hấp thu nguyên tử). Lượng mẫu thực phẩm gửi đến để phân tích các chỉ tiêu định lượng hóa chất bảo vệ thực vật trong rau, quả, độc tố aflatoxin trong mẫu ngũ cốc, rất ít. Kinh phí để thực hiện còn hạn chế nên việc xét nghiệm các chỉ tiêu này gặp khó khăn, ngân sách địa phương cấp năm 2016 là 280.000.000 đồng.

- Ngoài ra, trên địa bàn thành phố còn có Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 2, Trung tâm chất lượng Nông lâm Thủy sản vùng 2.

6. Công tác thông tin, giáo dục truyền thông về ATTP

a) Công tác tập huấn, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ.

- Tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho 160 cán bộ phụ trách công tác ATTP tuyến quận, huyện và xã, phường, liên hệ, phối hợp với Viện vệ sinh Y tế công cộng thành phố Hồ Chí Minh đào tạo cấp chứng chỉ lấy mẫu, kiểm tra, kiểm nghiệm cho 42 cán bộ phụ trách công tác ATTP tuyến thành phố và quận, huyện từ ngày 31/10 đến 11/11.

- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn quản lý, kỹ thuật lấy mẫu về ATTP cho 60 cán bộ quản lý ngành công thương.

- Tập huấn 01 lớp cho 55 cán bộ ngành y tế đứng điểm giám sát ATTP phục vụ Đại hội thể thao bãi biển châu Á lần thứ 5; 02 lớp cho 100 cán bộ ngành y tế ở quận huyện và xã phường công tác thanh tra, kiểm tra về ATTP; 01 lớp cho 63 cán bộ ngành y tế ở quận huyện và xã phường về công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP.

b) Công tác tuyên truyền về ATTP

- Tuyên truyền đối với thực phẩm Nông, lâm, thủy sản:

+ In và cấp phát 2.000 tờ rơi tuyên truyền vệ sinh ATTP cấp cho quận huyện, Chợ đầu mối Hòa Cường; phát 4.000 tờ rơi cho nhóm đối tượng nuôi trồng và khai thác thủy sản, khai thác thủy; 5.000 bản cam kết sản xuất thực phẩm an toàn đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ không thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP.

+ Treo băng rôn tuyên truyền tại các chợ và các tuyến đường trọng điểm. Lắp đặt 03 pano Hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật cho các vùng rau Túy Loan (xã Hòa Phong), Phú Sơn 3 (xã Hòa Khương) và La Hường (phường Hòa Thọ Đông). Tuyên truyền trên loa truyền thanh xã, phường. 04 pano tuyên truyền nội dung quy định pháp luật và các kiến thức về vệ sinh ATTP tại Chợ đầu mối Hòa Cường.

+ Tổ chức tập huấn về ATTP: 58 lớp đối với 3.250 người tham gia là chủ cơ sở và người lao động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông sản, thủy sản. Cụ thể: 04 lớp cho 200 nông dân hợp tác xã trồng rau xã Hòa Phong, Hòa Nhơn, Hòa Khương và phường Hòa Thọ Đông; 08 lớp tuyên truyền về ATTP cho 560 người dân; 15 lớp tập huấn kiến thức ATTP cho 1.050 người tham gia hoạt động kinh doanh thực phẩm tại các chợ trên địa bàn thành phố; 04 lớp tuyên truyền, phổ biến Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND cho 160 cán bộ Ban Quản lý và chủ cơ sở kinh doanh tại Chợ Đầu mối Hòa Cường, Chợ Đầu mối Thủy sản Thọ Quang có nhập hàng thực phẩm nông thủy sản từ các tỉnh khác về Đà Nẵng tiêu thụ; 25 lớp tập huấn kiến thức ATTP cho 1.250 chủ cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ; 01 lớp cho 20 chủ cơ sở sản xuất nước đá, kho lạnh; 01 buổi trao đổi với 08 hộ chế biến chuối xắt Chợ đầu mối Hòa Cường.

- Tuyên truyền trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh phân phối thực phẩm:

+ Hội nghị về công tác bảo đảm ATTP đối với ban quản lý các chợ, siêu thị và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thành phố. Tập huấn

hướng dẫn ATTP khoảng hơn 1.100 thương nhân, tiểu thương (tại các chợ Hàn, chợ Cồn, chợ Đống Đa, chợ Đầu mối Hòa Cường, chợ Hòa Khánh, chợ Túy Loan, chợ Cẩm Lệ)

+ Xây dựng đĩa tuyên truyền về ATTP và tuyên truyền phổ biến kiến thức ATTP trên loa phát thanh tại các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại. Sổ tay tuyên truyền về ATTP cấp phát cho các cơ quan, đơn vị.

+ Phối hợp cung cấp tài liệu tuyên truyền cho Ủy ban mặt trận Tổ quốc thành phố xây dựng nội dung tuyên truyền về ATTP cho các đối tượng sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng trên địa bàn thành phố. Hỗ trợ Mặt trận Tổ quốc thực hiện có hiệu quả Chương trình phó hợp vận động và giám sát bảo đảm ATTP.

- Tuyên truyền trong lĩnh vực sản xuất, chế biến, kinh doanh dịch vụ ăn uống:

+ Tổ chức 238 đợt kiểm tra xác nhận kiến thức ATTP cho 10.104 người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm (xã phường 46 lớp/ 2.354 học viên; quận huyện 88 lớp/ 1.747 học viên; Chi cục ATVSTP 104 lớp/ 6.003 học viên);

+ Các quận, huyện và phường, xã thực hiện phát thanh 1.814 lần về ATTP trong đợt Tết Nguyên đán, Tháng hành động và tổ chức buổi nói chuyện về ATTP ở các khu dân cư với 16.165 người tham dự.

+ Thực hiện treo 350 băng rôn, khẩu hiệu trên các tuyến đường, phát 6.000 tờ rơi. 7 quận, huyện tổ chức 61 lượt xe chạy truyền thông lưu động về ATTP (01 xe/ quận tuyên truyền trong Tháng hành động 2016).

- Tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng:

+ Đài phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng xây dựng chuyên mục về ATTP đã phát truyền hình hơn 50 chương trình, phóng sự (quy trình kiểm tra, kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm; Nguy cơ mất ATTP từ thức ăn đường phố; kiểm soát nguồn gốc chất lượng nông sản thực phẩm ở chợ Đầu mối Hòa Cường; kiểm tra ATTP ở các cơ sở sản xuất bánh Trung Thu; kiểm tra cơ sở chế biến suất ăn công nghiệp; măng, dưa cải nhiễm vàng ô; thực trạng triển khai dự án trồng rau theo tiêu chuẩn sạch...), tổ chức tọa đàm “Ngăn chặn thực phẩm bẩn”, hàng tuần sau các bản tin thời sự phát sóng spot tuyên truyền về ATTP (vì sức khỏe cộng đồng, phát triển kinh tế xã hội “sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ rau thịt an toàn”).

+ Các cơ quan báo chí địa phương và Trung ương ước tính đã đăng tải khoảng 1.000 tin, bài về lĩnh vực ATTP. Trong đó có một số tin, bài tiêu biểu: Đăng trên Báo Đà Nẵng, ngày 01/8: Tăng biện pháp kiểm soát ngộ độc thực phẩm ở bếp ăn tập thể, ngày 4/8: Thêm một khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung, ngày 23/8: Xử lý triệt để thực phẩm kém chất lượng, ngày 05/9: Thanh tra, kiểm tra đột xuất về ATTP; Đăng trên Báo Công an, ngày 27/9: Giám sát ATTP tránh hình thức, ngày 01/12: Cùng chung tay giám sát ATTP; đăng trên báo Thanh Niên, ngày 07/10: Thực phẩm ô nhiễm làm tăng nguy cơ ung thư, ngày 09/10: Kiểm soát chất lượng thực phẩm.

+ Vận hành đường dây nóng về ATTP qua tổng đài 1002, đã tiếp nhận và xử lý 17 tin phản ánh, kiến nghị của nhân dân về ATTP (Thời gian tiếp nhận trực tiếp từ 7 giờ 30 phút đến 21 giờ 00 phút, sau 21 giờ 00 phút các cuộc gọi được ghi âm và xử lý vào đầu giờ sáng hôm sau)

+ Tổ chức bình chọn tác phẩm báo chí tiêu biểu tuyên truyền về ATTP năm 2016 với chủ đề: “Thực phẩm sạch - Vì chất lượng cuộc sống”, tổ chức trao giải vào cuối tháng 12/2016.

7. Việc kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm pháp luật về ATTP

a) Về kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm hành chính

Trong năm 2016, các ngành các cấp tổ chức kiểm tra, thanh tra, điều tra 10.028 lượt, xử lý phạt tiền về hành vi vi phạm ATTP 916 đối tượng (*tổ chức, cá nhân*) với 2.547.090.000 đồng (*hai tỷ, năm trăm bốn mươi bảy triệu, không trăm chín mươi nghìn đồng*), cảnh cáo 364 đối tượng.

- Thanh tra, kiểm tra liên ngành trong các đợt cao điểm:

+ Tết Nguyên đán: Phối hợp với Đoàn kiểm tra của Trung ương kiểm tra 02 cơ sở, siêu thị VinCom, Chi nhánh Công ty TNHH nước giải khát Coca-Cola Việt Nam tại thành phố Đà Nẵng, kết quả 2 cơ sở đều đạt. Tuyến thành phố, thành lập 01 đoàn thanh tra, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm chủ trì, Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, Chi cục Quản lý thị trường, Phòng Cảnh sát Môi trường - Công an thành phố tham gia phối hợp, tiến hành kiểm tra 23 cơ sở, kết quả 02 cơ sở vi phạm, xử phạt 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*).

+ Tháng hành động vì ATTP: Thành lập 01 đoàn thanh tra, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm chủ trì, Phòng Kỹ thuật môi trường - Sở Công Thương, Phòng Cảnh sát Môi trường - Công an thành phố tham gia phối hợp, tiến hành kiểm tra 23 cơ sở, kết quả 03 cơ sở vi phạm, xử phạt 10.800.000 đồng (*mười triệu tám trăm nghìn đồng*).

+ Tết Trung thu: Thành lập 01 đoàn thanh tra, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm chủ trì, Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy san, Phòng Kỹ thuật môi trường - Sở Công Thương tham gia phối hợp, tiến hành kiểm tra 21 cơ sở, kết quả 03 cơ sở vi phạm, xử phạt 8.000.000 đồng (*tám triệu đồng*).

- Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành ATTP đối với thực phẩm Nông lâm thủy sản:

Ngành nông nghiệp tổ chức thanh tra, kiểm tra được 1.290 cơ sở (*45 cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp; 1.245 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản*). Kết quả 1.115 cơ sở đạt tiêu chuẩn, 175 cơ sở vi phạm (*chiếm tỷ lệ 13,5%*), xử phạt 369.240.000 đồng.

- Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành ATTP trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh phân phối thực phẩm:

+ Sở Công thương kiểm tra 25 cơ sở thực phẩm, xử phạt 04 cơ sở vi phạm, với số tiền 6.000.000 đồng.

+ Chi cục Quản lý thị trường đã kiểm tra ATTP đối với cơ sở kinh doanh, sản xuất thực phẩm, xử phạt 516 cơ sở vi phạm, với số tiền 1.308.550.000 đồng. Các hành vi vi phạm chủ yếu là không có giấy tập huấn ATTP, không tổ chức khám sức khỏe định kỳ, không có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. Qua kiểm tra, kiểm soát chưa phát hiện trường hợp kinh doanh thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng.

- Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành ATTP trong lĩnh vực sản xuất, chế biến, kinh doanh dịch vụ ăn uống:

+ Triển khai thanh tra, kiểm tra 1.250/1.264 cơ sở quản lý, đạt tỷ lệ 98,9%. Kết quả 1.208 cơ sở đạt tiêu chuẩn, 42 cơ sở vi phạm (*chiếm tỷ lệ 3,4%*), xử phạt 34 cơ sở với số tiền phạt 109.800.000 đồng, cảnh cáo 8 cơ sở (*190/194 cơ sở sản xuất; 989/980 cơ sở dịch vụ ăn uống; 80/81 cơ sở kinh doanh thực phẩm*)

+ Bên cạnh đó ngành y tế tổ chức kiểm tra, giám sát bão đầm ATTP đối với các sự kiện, lễ hội diễn ra trên địa bàn thành phố: Tiệc chiêu đãi giao thừa tết Bính Thân 2016; cuộc đua thuyền buồm vòng quanh Thế giới Clipper 2015-2016; Lễ hội Quán thế âm tại Ngũ Hành Sơn; chuyến thăm và làm việc của Phó Thủ tướng Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào; chuyến thăm và làm việc của Thường trực Ban Bí thư Trung ương Dinh Thế Huynh; cuộc thi IRONMAN và IRONKID; thi tuyển lớp 10; thi tuyển sinh năm 2016; Hội chợ Du lịch Quốc tế tại Đà Nẵng, cuộc thi Marathon Quốc tế tại Đà Nẵng; 48 Khách sạn phục vụ Đại hội thể thao bãi biển Châu Á lần 5 (từ ngày 18/8 đến 4/10).

- Công an thành phố: Lực lượng cảnh sát môi trường từ thành phố đến quận, huyện đã điều tra, phát hiện 75 vụ vi phạm về ATTP, tiến hành xử lý 81 đối tượng (*9 tổ chức, 66 cá nhân*) với tổng số tiền phạt 585.750.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy: 10,2 tấn sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc xuất xứ, có mùi hôi thối; 500 kg giá đỗ, 250 ống thuốc kích thích tăng trưởng và 55 kg hóa chất có nguồn gốc Trung Quốc; 120 kg chả có sử dụng chất cấm; 01 tấn thức ăn chăn nuôi giả. Chuyển mục đích sử dụng 6 con bò bị bơm nước cưỡng bức.

- Phòng Y tế 7 quận huyện kiểm tra cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống được 1.852/ 1.895 cơ sở quản lý, đạt tỷ lệ 97,7%. Kết quả 1.742 cơ sở đạt tiêu chuẩn, 110 cơ sở vi phạm (*chiếm tỷ lệ 5,9%*), xử phạt 88 cơ sở với số tiền phạt 138.200.000 đồng, cảnh cáo 22 cơ sở.

- Phường, xã kiểm tra cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố được 4.951/ 5.199 cơ sở quản lý, đạt tỷ lệ 95,1%. Kết quả 4.607 cơ sở đạt tiêu chuẩn, 344 cơ sở vi phạm (*chiếm tỷ lệ 6,9%*), xử phạt 10 cơ sở với số tiền phạt 4.750.000, cảnh cáo 334 cơ sở.

b) Về xử lý hình sự

Theo Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP, chỉ mới quy định xử lý hành vi vi phạm hành chính về ATTP. Hiện nay, các văn bản quy phạm pháp luật chưa đề cập đến việc truy tố hình sự đối với các hành vi vi phạm về ATTP.

8. Tình hình ngộ độc thực phẩm.

Ngày 22/7/2016, có 01 vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn quận Hải Châu, với 6 người mắc, không có tử vong, nguyên nhân nhiễm Clostridium Perfringens trong mắm tôm chua và giá đỗ đậm chua vượt mức cho phép (*cơ sở cung cấp dịch vụ là Nhà hàng Việt Nam, 21 Lý Thường Kiệt, quận Hải Châu*).

9. Xã hội hóa công tác quản lý ATTP

Vấn đề cơ bản trong trao đổi nông sản thực phẩm trên thị trường đó là giá cả, tình trạng bất ổn với xu hướng giảm giá khiến các hộ nông dân không an tâm trong sản xuất tạo ra sản phẩm an toàn và chất lượng. Trên địa bàn thành phố có 5 vùng sản xuất rau an toàn nhưng chưa có doanh nghiệp tham gia vào lĩnh vực thu mua phân phối sản phẩm rau.

Công tác xã hội hóa một số khâu dịch vụ phục vụ quản lý nhà nước về chất lượng ATTP chưa được quan tâm đúng mức. Chưa xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, khuyến khích các cá nhân, tổ chức đầu tư vào lĩnh vực ATTP, nhất là sự tham gia của các hội, hiệp hội, doanh nghiệp lớn. Chưa hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất đến tiêu thụ (hệ thống giá cả, thuế nhập, hỗ trợ sản xuất trực tiếp tại địa phương). Nhìn chung, công tác xã hội hóa chưa thực hiện tốt, cần nỗ lực động hơn.

IV. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN

1. Những kết quả đạt được

- Công tác quản lý nhà nước về chất lượng ATTP đã đạt những kết quả đáng kể, cụ thể là: Bộ máy quản lý nhà nước về ATTP đang từng bước được kiện toàn từ thành phố đến quận huyện. Công tác phối hợp liên ngành đã có chuyển biến rõ rệt. Có sự phân công, phân cấp về nhiệm vụ giữa các ngành, các cấp.
- Các cơ quan, ban, ngành đã kịp thời tham mưu cho các cấp lãnh đạo ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện công tác bảo đảm ATTP.
- Công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện một cách thường xuyên, liên tục. Có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp, thực hiện một cách đồng bộ công tác quản lý nhà nước về ATTP, góp phần tích cực làm giảm nguy cơ xảy ra ngộ độc thực phẩm. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm hàng loạt đông người, không có tử vong do ngộ độc thực phẩm, tỷ lệ người bị ngộ độc thực phẩm trong một năm nhỏ hơn 7/100.000 dân.
- Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức và pháp luật về ATTP đã bước đầu tạo sự chuyển biến về nhận thức của nhà quản lý, người sản xuất kinh doanh, người tiêu dùng. Vấn đề ATTP đã được các cấp, các ngành và toàn xã hội quan tâm. Các cơ quan thông tấn báo, đài phát thanh, đài truyền hình tham gia tích cực vào các hoạt động thanh tra, kiểm tra, tuyên truyền, đưa tin phản ánh kịp thời.

2. Tồn tại, yếu kém

- Một số cán bộ đứng đầu chính quyền, sở, ban, ngành liên quan đôi lúc còn chủ quan, xem nhẹ, chưa tương xứng giữa thẩm quyền và trách nhiệm trong chỉ đạo thực hiện ATTP.
- Cán bộ thực hiện công tác quản lý nhà nước về ATTP từ tuyến thành phố đến tuyến quận, huyện còn mỏng và phần lớn đều kiêm nhiệm; nguồn nhân lực quản lý, kinh phí về ATTP ở cấp xã phường chưa tương xứng; trình độ chuyên môn và năng lực công tác của nhiều cán bộ quản lý, thanh tra chưa đáp ứng yêu cầu; công tác bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ làm công tác này chưa được quan tâm đúng mức.
- Công tác quản lý nhà nước về ATTP có lúc, có nơi còn thụ động, chỉ giải quyết được một số vấn đề bức xúc.

- Hoạt động thanh tra, kiểm tra chủ yếu bằng trực quan, kinh nghiệm là chính; điều kiện về trang thiết bị kỹ thuật, phương tiện phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra nhà nước về chất lượng ATTP, nhất là ở cấp quận, huyện chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra xác định nguyên nhân gây ô nhiễm thực phẩm và xử lý vi phạm có lúc chưa kịp thời và chưa nghiêm.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kiến thức về ATTP trong nhân dân chưa được triển khai sâu rộng, đồng bộ, thường xuyên và có chiều sâu. Một số cơ quan báo chí còn nặng về những thông tin có tính sự vụ, nội dung tuyên truyền còn khô cứng chưa thực sự hấp dẫn, nên hiệu quả chưa đáp ứng yêu cầu.

- Chưa kiểm soát được ATTP trong toàn bộ chuỗi cung cấp thực phẩm. Chưa có biện pháp hữu hiệu trong đánh giá mức độ an toàn của các loại thực phẩm. Chưa kiểm soát được các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ, chế biến thủ công sử dụng hàn the, phẩm màu và chất bảo quản độc hại, còn xảy ra một số vụ việc, gây hoang mang, bức xúc trong người dân, như việc sử dụng chất Auramine (Vàng O) trong nhuộm vàng măng tre, gà, mua bán, chế biến, sử dụng nội tạng, mờ động vật hôi thối. Mặt khác chưa có chế tài về truy tố hình sự đối với hành vi vi phạm trong lĩnh vực ATTP.

- Giám sát chất lượng ATTP chưa hiệu quả, do lượng mẫu được lấy còn thấp so với lượng thực phẩm tiêu thụ trên địa bàn thành phố nên chưa phản ánh đầy đủ về chất lượng ATTP.

- Trang thiết bị cho labo xét nghiệm chất lượng ATTP còn hạn chế. Do đó, chưa chuẩn hóa được một số chỉ tiêu hóa lý, độc tố, yêu cầu kỹ thuật, kỹ năng và trang thiết bị hiện đại.

3. Nguyên nhân của tồn tại, yếu kém

a) Nguyên nhân chủ quan

- Việc phân công nhiệm vụ chưa đi liền với xây dựng tổ chức bộ máy và đầu tư kinh phí; năng lực quản lý của cơ quan nhà nước còn hạn chế.

- Công tác phân công, phân cấp quản lý ATTP giữa các ngành, các cấp vẫn còn bỏ sót loại hình, đối tượng quản lý nên việc theo dõi, thanh tra, kiểm tra, phát hiện, ngăn ngừa các hành vi vi phạm trong vận chuyển, kinh doanh, sử dụng chất cấm trong sản xuất, nuôi trồng, chế biến thực hiện chưa chặt chẽ, có lúc, có nơi còn chồng chéo.

- Cán bộ chuyên trách ATTP tuyển quận, huyện và xã, phường hiện nay chỉ có 01 cán bộ và còn kiêm nhiệm nhiều công tác khác của cơ quan, đơn vị nên việc triển khai các hoạt động về ATTP không thuận lợi. Cấp xã, phường chưa chú trọng về công tác quản lý ATTP.

- Theo Khoản 2, Điều 20 của Thông tư 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 quy định trước khi thực hiện thanh tra theo kế hoạch hay đột xuất phải có văn bản thông báo việc công bố quyết định thanh tra đến đối tượng thanh tra ít nhất 05 ngày trước khi công bố Quyết định Thanh tra. Điều này tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm đối phó với các đoàn thanh tra, kiểm tra (cơ sở vi phạm biết được thời gian kiểm tra nên cất giấu nguyên liệu kém phẩm chất, các chất phụ gia, hỗ trợ chế biến thực phẩm không được phép sử dụng...). Mặt khác,

thông tư này chưa hướng dẫn quy trình tiến hành thanh tra thường xuyên, thanh tra đột xuất, hoặc thanh tra độc lập, cần sớm có văn bản hướng dẫn để thực hiện.

- Hoạt chất thuốc bảo vệ thực vật có khoảng 90 loại, nhưng việc xây dựng, ban hành, áp dụng quy chuẩn kỹ thuật được khoảng 60 hoạt chất.

- Theo quy định mẫu kiểm tra ATTP phải gửi đến phòng kiểm nghiệm được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ định (chỉ định theo từng chỉ tiêu thử nghiệm), việc chỉ định phòng kiểm nghiệm và chỉ tiêu kiểm nghiệm một số chất vẫn còn chưa được chỉ định như Vàng O, Natri benzoat. Đồng thời năng lực phân tích của các phòng thí nghiệm chưa đáp ứng yêu cầu quản lý, chưa phân tích được đối với một số chỉ tiêu hóa chất độc hại trong thực phẩm.

- Chưa thiết lập được hệ thống cảnh báo nhanh và đánh giá nguy cơ mất ATTP chủ động, có hiệu quả.

- Chưa có chính sách thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thành phố (*chăn nuôi, nuôi trồng, trồng trọt*). Việc kết nối giữa cung và cầu từ các vùng sản xuất rau an toàn đến người tiêu thụ chưa hiệu quả.

- Đầu tư nguồn lực cho công tác bảo đảm ATTP còn rất hạn chế về nhân lực, kinh phí quản lý chất lượng ATTP ở mức thấp.

b) Nguyên nhân khách quan

- Lương thực, thực phẩm là một vấn đề lớn nên có quá nhiều thách thức để kiểm soát được ATTP:

- Công tác bảo vệ môi trường còn hạn chế dẫn đến ô nhiễm đất, nước làm ảnh hưởng trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, đánh bắt thủy sản. Việc nâng cao năng suất cây trồng, con vật nuôi đã làm tăng việc lạm dụng hóa chất trong quá trình nuôi trồng thực phẩm, gây ô nhiễm thực phẩm, tồn dư hóa chất trong sản phẩm thực phẩm. Việc thực hiện các quy định về ATTP tại các chợ thuộc tuyến quận, huyện vẫn còn bất cập như vệ sinh môi trường chưa bảo đảm, cơ sở vật chất còn hạn chế.

- Việc quy hoạch vùng sản xuất thực phẩm an toàn chưa gắn với thị trường tiêu thụ, xây dựng thương hiệu sản phẩm thực phẩm an toàn của địa phương, giá thành thực phẩm an toàn cao so với thực phẩm thông thường.

- Cơ sở sản xuất, chế biến thủ công, hộ gia đình còn hạn chế về điều kiện nhà xưởng, môi trường như diện tích mặt bằng chật hẹp, kết cấu nhà xưởng tạm, hệ thống thoát nước thải, thu gom chất thải không đảm bảo nên gây khó khăn trong bảo đảm ATTP.

- Do tập quán ăn uống, trình độ dân trí, và thu nhập thấp nên tình trạng người tiêu dùng sử dụng thực phẩm giá rẻ, không bảo đảm ATTP còn khá phổ biến. Kinh doanh thức ăn đường phố thường không lâu bền, có thể nghỉ, có thể phát sinh cơ sở mới, nên việc quản lý gặp khó khăn.

4. Khó khăn

- Việc bảo đảm đủ nhân lực thực hiện công tác quản lý ATTP ở các cấp chính quyền, các sở, ngành, đơn vị có liên quan gặp khó khăn do các cơ quan, đơn

vị không được tăng biên chế hành chính và đang thực hiện tinh giản 10% biên chế giai đoạn 2015 - 2021.

- Thương mại hàng hóa nói chung và thực phẩm nói riêng về thành phố băng nhiều con đường nên việc kiểm soát sản phẩm thực phẩm gặp khó khăn. Đồng thời nạn buôn bán hàng lậu, hàng giả, hàng không nhãn mác, hàng không rõ nguồn gốc, không bảo đảm ATTP ngày càng tinh vi, phức tạp, né tránh sự kiểm tra, kiểm soát của cơ quan chức năng.

- Việc ngăn chặn sản phẩm nông nghiệp không bảo đảm an toàn gặp khó khăn do đặc thù sản phẩm rau mau hú hỏng mà thời gian chờ kết quả phân tích, kiểm nghiệm mẫu kéo dài 5-7 ngày, đến khi có kết quả thì sản phẩm đã được tiêu thụ vì không có căn cứ để lưu giữ lô hàng. Trường hợp sử dụng test thử nhanh phát hiện tồn dư thuốc bảo vệ thực vật thì chưa đủ căn cứ pháp lý để tạm giữ hoặc tiêu hủy lô hàng.

- Việc ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ATTP để làm cơ sở quản lý ATTP hiện nay còn thiếu nhiều.

5. Kiến nghị

a) Với Quốc hội

Sớm ban hành Bộ Luật Hình sự trong đó có quy định tội phạm vi phạm quy định về vệ sinh ATTP.

b) Với Chính phủ

- Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan rà soát, bổ sung các quy định của pháp luật về quản lý ATTP cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, tổ chức biên chế bộ máy phục vụ công tác quản lý nhà nước về ATTP các cấp chính quyền, trong đó cần xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và chịu trách nhiệm về ATTP. Đồng thời, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu của các bộ, ngành, các cấp chính quyền về bảo đảm ATTP tại địa phương, đơn vị phụ trách.

- Thực hiện tốt Chương trình phối hợp Vận động và giám sát bảo đảm ATTP giữa Chính Phủ với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam.

- Thành lập các Trung tâm kiểm nghiệm vùng về ATTP (Hà Nội, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh) trên cơ sở hợp nhất các phòng kiểm nghiệm thuộc cơ quan nhà nước hiện nay, nhằm tập trung nguồn lực để nâng cao năng lực kiểm nghiệm. Đồng thời có chính sách khuyến khích thu hút công ty, doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực này.

c) Với các Bộ, ngành

- Hàng năm, quan tâm hỗ trợ các ngành, các cấp trong tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác quản lý, tuyên truyền, kiểm tra các kiến thức, kỹ năng, góp phần nâng cao năng lực quản lý nhà nước về ATTP, tạo chuyển biến tích cực về nhận thức, trách nhiệm và hành vi trong cả hệ thống chính trị và toàn xã hội về bảo đảm ATTP.

- Xây dựng chính sách thu hút các công ty, doanh nghiệp đầu tư cho lĩnh vực ATTP trong toàn bộ chuỗi cung cấp nông lâm thủy sản.

- Rà soát, sửa đổi, ban hành văn bản theo thẩm quyền, lĩnh vực được phân công quản lý. Ban hành đầy đủ các quy chuẩn kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của mình.

- Cơ quan thông tin đại chúng cần phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý để kịp thời phản ánh đúng các sự kiện, vụ việc về ATTP.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG NĂM 2017

1. Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình 4 An trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (An sinh xã hội, An toàn vệ sinh thực phẩm, An ninh trật tự và An toàn giao thông).

2. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 4487/QĐ-UBND ngày 9/7/2016 về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình ATTP và triển khai Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Quyết định số 4862/QĐ-UBND ngày 21/7/2016 Ban hành Đề án Kiểm soát ATTP nông thủy sản trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2016 – 2020; Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND ngày 02/11/2016 Ban hành quy định quản lý ATTP đối với sản phẩm nông lâm thủy sản đã qua chế biến không bao gồm sắn và sản phẩm rau, trái cây, thủy sản nhập vào tiêu thụ tại thành phố Đà Nẵng; Quyết định số 8178/QĐ-UBND ngày 28/11/2016 về việc phê duyệt Đề án quản lý ATTP theo quy trình từ sản xuất đến tiêu dùng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2020; và Quyết định số 8847/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 về việc phê duyệt Đề án quản lý thức ăn đường phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2020.

3. Tập trung hoàn thành các nội dung sau:

- 80% số hộ chế biến, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm ATTP (đối với cơ sở thuộc diện bắt buộc cấp giấy chứng nhận).

- 80% số hợp tác xã, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm ATTP (trừ cơ sở là tàu cá > 90CV).

- 90% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cơ sở dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể thuộc cấp thành phố, quận, huyện, xã, phường quản lý được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (cơ sở thuộc diện cấp giấy).

- 03/11 xã được công nhận “Nông thôn mới” phải đạt tiêu chí ATTP. Các phường đạt tiêu chuẩn “Phường văn minh đô thị” phải đạt tiêu chí ATTP.

- Thanh tra, kiểm tra ATTP đạt 100% cơ sở cấp thành phố, quận, huyện, xã, phường được kiểm tra và trên 80% đạt điều kiện ATTP. Kiểm tra 50% số hộ sản xuất nông nghiệp đã ký cam kết bảo đảm ATTP (sản xuất ban đầu nhỏ lé đã được thống kê).

- Phủ kín diện tích trồng rau an toàn 84,6 ha đã được quy hoạch, đầu tư cơ sở hạ tầng tại 5 vùng trồng rau tập trung.

- Xây dựng được tất cả các chợ hạng 2 là chợ bão đảm ATTP; 100% chợ các hạng trên địa bàn thành phố được kiểm soát ATTP; xây dựng chợ đầu mối tại xã Hòa Phước, Huyện Hòa Vang; xây dựng hệ thống kho lưu trữ tại các chợ đầu mối phục vụ công tác kiểm nghiệm mẫu thực phẩm; ban hành quy định về tiêu chí, trình tự, thủ tục công nhận chợ ATTP và trách nhiệm trong quản lý chợ ATTP.

- Ban hành quy định quản lý sản xuất, sang chai, đóng gói và kinh doanh chất phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- Kiểm soát chặt chẽ hàng hóa lưu thông, phân phối trong phạm vi thành phố; ngăn chặn việc kinh doanh hàng thực phẩm giả, thực phẩm nhập lậu, gian lận thương mại; kiểm soát kinh doanh phụ gia thực phẩm, hóa chất bảo vệ thực phẩm, các vật tư nông nghiệp.

- Tăng cường phòng chống ngộ độc thực phẩm (NDTP), hạn chế các bệnh truyền qua thực phẩm xảy ra trên địa bàn thành phố; không để xảy ra vụ NDTP cấp tính từ 30 người mắc trở lên được ghi nhận; giám sát vụ NDTP nhỏ lẻ; 100% vụ NDTP báo cáo được điều tra, xử lý kịp thời; không chế tỷ lệ mắc NDTP cấp tính được ghi nhận dưới 6 người/100.000 dân.

- Nâng cao năng lực xét nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm: xây dựng phòng kiểm nghiệm ATTP chuyên sâu đạt chuẩn ISO/IEC 17025, trước mắt bổ sung trang thiết bị cho phòng xét nghiệm Trung tâm Y tế Dự phòng Đà Nẵng; trang bị xe ô tô chuyên dụng kiểm tra nhanh thực phẩm.

- Ban hành các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về ATTP phù hợp với tình hình thực tế của địa phương để quản lý ATTP có hiệu quả.

- Thành lập Ban kiểm soát ATTP trực thuộc UBND thành phố.

- Thực hiện tốt Chương trình Vận động và giám sát bảo đảm ATTP với UBMTTQVN thành phố, quận, huyện.

- Nghiên cứu bổ sung biến chế hoặc có cơ chế để tăng cường nhân lực quản lý nhà nước về ATTP đối với tuyển quận, huyện, xã, phường. Bảo đảm nguồn tài chính để thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, lấy mẫu giám sát ô nhiễm thực phẩm. Nâng cấp cơ sở hạ tầng các chợ tuyển quận, huyện để bảo đảm ATTP theo quy định của các Bộ, ngành. Xây dựng chính sách thu hút các doanh nghiệp đầu tư trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản sản xuất ra thực phẩm sạch an toàn.

- Có chế độ khen thưởng, kỷ luật và công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng đối với các doanh nghiệp được khen thưởng và kỷ luật.

- Xây dựng chính sách thu hút các doanh nghiệp đầu tư cho lĩnh vực ATTP nông, lâm, thủy sản, gian hàng, khu vực thực phẩm sạch.

- Về phát triển sản xuất các vùng rau cần có chính sách đền bù đối với những hộ nông dân không có khả năng sản xuất nhằm mục đích thu hồi đất và chuyển giao cho các tổ chức, cá nhân, hợp tác xã có khả năng sản xuất để đảm bảo 100 % diện tích đất canh tác trong vùng đã được quy hoạch đi vào sản xuất.

- Về phát triển chăn nuôi cần quy hoạch khu vực chăn nuôi tập trung trên địa bàn huyện Hòa Vang để thực hiện chăn nuôi an toàn không có dịch bệnh ở động vật.

- Về kiểm soát giết mổ, phòng chống dịch bệnh động vật cần nghiên cứu quy hoạch xây dựng địa điểm giết mổ mới để di dời HTX Hòa Phước, HTX Hòa Tiến cho phù hợp điều kiện vệ sinh thú y (*cơ sở vật chất, nguồn nước...*); triển khai nhanh khu giết mổ Hòa Sơn, Hòa Ninh để tổ chức giết mổ tập trung; nghiên cứu quy hoạch thêm cơ sở giết mổ nhỏ ở các xã Hòa Khương, Hòa Liên đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

- Về phát triển nuôi trồng thủy sản cần quy hoạch khu vực nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện Hòa Vang: vùng nuôi tôm nước lợ tập trung 25 ha tại Trường Định, xã Hòa Liên được đầu tư cơ sở hạ tầng (*kênh cấp, thoát nước, ao lồng, xử lý nước*); vùng nuôi cá diêu hồng và cá leo thương phẩm 05 ha tại Hốc Khê, thôn Khuong Mỹ, xã Hòa Phong; vùng nuôi cá trê lai tập trung 03 ha tại Phú Sơn 1 và 2, xã Hòa Khương. Để thực hiện nuôi thủy sản an toàn không dịch bệnh.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác thực hiện Chỉ thị 13/CT-TTG của Thủ tướng Chính phủ về ATTP năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- BCĐLNVSATTP Trung ương;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Y tế, Công thương, NN&PTNT;
- TTTT, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- UBND các quận, huyện;
- Lưu: VT, KG-VX, KT2, SYT.



PHỤ LỤC
DANH SÁCH CÁC VĂN BẢN BAN HÀNH
(kèm theo Báo cáo số: 15 /BC-BCĐATTP ngày 16/02/2017 của
Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm thành phố Đà Nẵng)

1. Văn bản do UBND thành phố ban hành:

- Chương trình phối hợp số 60/CTrPH ngày 27/6/2016 giữa UBND thành phố và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tại thành phố về vận động và giám sát đảm bảo an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020.
- Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 5/01/2016 về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm ngành Công thương trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trong dịp trước, trong và ngoài Tết Bính Thân-2016.
- Quyết định số 2602/QĐ-UBND ngày 25/4/2016 về việc thành lập Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm thành phố Đà Nẵng.
- Quyết định số 2734/QĐ-UBND ngày 5/5/2016 về việc thành lập Tổ Công tác về an toàn thực phẩm thành phố Đà Nẵng.
- Quyết định số 3198/QĐ-UBND ngày 23/5/2016 về việc phê duyệt Bảng chấm điểm đánh giá nhà hàng, cơ sở ăn uống đạt chuẩn phục vụ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.
- Quyết định số 4487/QĐ-UBND ngày 9/7/2016 về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình an toàn thực phẩm và triển khai Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.
- Quyết định số 60/QĐ-BCĐATTP ngày 11/7/2016 Ban hành Quy chế làm việc Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm thành phố Đà Nẵng.
- Quyết định số 4862/QĐ-UBND ngày 21/7/2016 Ban hành Đề án Kiểm soát an toàn thực phẩm nông thủy sản trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2016 – 2020.
- Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND ngày 02/11/2016 Ban hành quy định quản lý an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông lâm thủy sản đã qua chế biến không bao gói sẵn và sản phẩm rau, trái cây, thủy sản nhập vào tiêu thụ tại thành phố Đà Nẵng.
- Quyết định số 8178/QĐ-UBND ngày 28/11/2016 về việc phê duyệt Đề án quản lý an toàn thực phẩm theo quy trình từ sản xuất đến tiêu dùng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2020. Tổng mức vốn đầu tư là 186 tỷ đồng.
- Quyết định số 8847/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 về việc phê duyệt Đề án Quản lý thức ăn đường phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2020.
- Kế hoạch số 1173/KH-UBND ngày 19/02/2016 về truyền thông vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2016 trên địa bàn thành phố.
- Kế hoạch số 3028/KH-UBND ngày 27/4/2016 về triển khai tháng hành động vì an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2016.
- Kế hoạch số 62/KH-BCĐ ngày 27/7/2016 Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm 6 tháng cuối năm 2016.
- Kế hoạch số 6467/KH-UBND ngày 29/7/2016 Về việc triển khai công tác truyền thông an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2016.

- Kế hoạch số 9985/KH-UBND ngày 7/12/2016 xây dựng chuỗi cung cấp rau, quả, thịt an toàn cho thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2016 - 2020.

- Công văn số 798/UBND-VX ngày 03/02/2016 về việc tăng cường triển khai công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Công văn số 816/UBND-KTN ngày 03/02/2016 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 01/KH-BCD389 của Ban chỉ đạo Quốc gia Chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Công văn số 1624/UBND-VX ngày 10/03/2016 về việc tăng cường triển khai các hoạt động trong lĩnh vực y tế.

- Công văn số 3794/UBND-VX ngày 25/5/2016 về việc tăng cường triển đầu tư cho Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.

2. Văn bản do các Sở: Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành:

- Quyết định số 73/QĐ-SYT ngày 4 tháng 01 năm 2016 của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng về việc thanh tra, kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm phục vụ tết Nguyên Đán Bính Thân 2016 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- Quyết định số 179/QĐ-SNN ngày 20 tháng 5 năm 2016 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Thành lập Tổ giúp việc tham mưu công tác quản lý chất lượng ATTP ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Đà Nẵng.

- Kế hoạch số 550/KH-SCT ngày 14 tháng 4 năm 2016 của Sở Công Thương về việc triển khai Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2016 của ngành Công Thương trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- Kế hoạch số 70/KH-ATTP ngày 19 tháng 04 năm 2016 của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm thành phố Đà Nẵng về việc triển khai đợt thanh, kiểm tra về ATTP trong “Tháng hành động vì chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm” năm 2016.

- Kế hoạch số 727/KH-SNN ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm ngành nông nghiệp và PTNT năm 2016.

- Kế hoạch số 780/KH-SNN ngày 09 tháng 5 năm 2016 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố tại Công văn số 3117/UBND-KTN ngày 01/5/2016 về việc đẩy mạnh sản xuất, tiêu thụ rau sạch trên địa bàn thành phố.

- Kế hoạch số 770/KH-SCT ngày 20 tháng 5 năm 2016 triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm của ngành Công Thương trong năm 2016.

- Công văn số 210/SCT-KTATMT ngày 18 tháng 02 năm 2016 của Sở Công Thương triển khai thực hiện kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam về bapr đảm ATTP;

- Công văn số 219/SCT-KTATMT ngày 19 tháng 02 năm 2016 của Sở Công Thương phối hợp điều tra, khảo sát đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh bún, mỳ, phở;

- Công văn số 354/SCT-KTATMT ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Sở Công Thương cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP và Bản cam kết đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ ngành công thương;

- Công văn số 427/SCT-KTATMT ngày 25 tháng 3 năm 2016 của Sở Công Thương tăng cường tuyên truyền kiểm tra, giám sát việc sử dụng chất cấm trong thực phẩm;
- Công văn số 105/QLCL-CL ngày 7 tháng 4 năm 2016 của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản về việc tăng cường kiểm tra ngăn chặn việc sử dụng chất Vàng Ô trong ché biển, kinh doanh Dưa cải, măng tươi.
- Công văn số 156/CCCNTY-TTra ngày 11 tháng 4 năm 2016 của Chi Cục Chăn nuôi và Thú y về việc ký cam kết chăn nuôi an toàn, không sử dụng chất cấm trong chăn nuôi.
- Công văn số 423/SCT-KTATMT ngày 18 tháng 4 năm 2016 của Sở Công Thương triển khai ký cam kết không sử dụng chất cấm và phụ gia thực phẩm;
- Công văn số 78/ATTP-TTTT ngày 27 tháng 04 năm 2016 của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm về việc “reo bǎng rôn tuyên truyền về an toàn thực phẩm”.
- Công văn số 424/SCT-KTATMT ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Sở Công Thương triển khai công tác quản lý thực phẩm tại các chợ siêu thị;
- Công văn số 818/SCT-KTATMT ngày 26 tháng 5 năm 2016 của Sở Công Thương ký cam kết đảm bảo chất lượng an toàn thực phẩm tại các chợ, siêu thị trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;
- Công văn số 876/SCT-KTATMT ngày 03 tháng 6 năm 2016 của Sở Công Thương rà soát, đánh giá, xếp loại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, các chợ;
- Công văn số 872/SCT-KTATMT ngày 03 tháng 6 năm 2016 của Sở Công Thương cung cấp danh sách số bộ các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thành phố;
- Công văn số 920/SCT-KTATMT ngày 08 tháng 6 năm 2016 của Sở Công Thương cung cấp số liệu kiểm tra, kiểm soát cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thành phố.
- Công văn số 1016/SCT-KTATMT ngày 22 tháng 6 năm 2016 của Sở Công Thương đề nghị Ủy ban nhân dân các quận, huyện lập dự toán kinh phí sửa chữa nâng cấp chợ đảm bảo an toàn thực phẩm theo lộ trình.
- Công văn số 1209/SCT-KTATMT ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Sở Công Thương hướng dẫn các tiêu chí để xây dựng chợ đảm bảo an toàn vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Công văn số 1824/SYT-NVY ngày 26 tháng 7 năm 2016 của Sở Y tế về triển khai các hoạt động về ATTP trong 6 tháng cuối năm 2016 thuộc ngành y tế;
- Công văn số 1104/SYT-NVY ngày 04 tháng 8 năm 2016 của Sở Y tế về tăng cường bảo đảm ATTP, phòng chống ngộ độc thực phẩm tại các khu du lịch, khu nghỉ dưỡng, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;
- Công văn số 1956/SYT-NVY ngày 9 tháng 8 năm 2016 của Sở Y tế về bảo đảm ATTP trong mùa bão, lũ năm 2016;
- Công văn số 1550/SNN-VP ngày 18 tháng 8 năm 2016 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ năm trong chương trình giám sát của HĐND đối với ngành, trong đó có chương trình ATTP.